

Họ và tên: .....

Thứ.....ngày.....tháng..... năm 20....

Lớp: 1A.....

## ÔN LUYỆN TRẠNG NGUYÊN TIẾNG VIỆT

### Bài 1: Ghép hai ô đã cho với nhau để tạo thành cặp trái nghĩa



1 và

2 và

5 và

6 và

7 và

8 và

10 và

13 và

14 và

16 và

### Bài 2: Sắp xếp các tiếng, từ để tạo thành câu hoàn chỉnh?





### Bài 3: Nối để tạo câu hợp lý.

|                           |                                |
|---------------------------|--------------------------------|
| Mặt trời                  | nên em đổ rất nhiều mồ hôi.    |
| Gia đình                  | là lá phổi của nhân loại.      |
| Rừng xanh                 | nên bé bị sâu răng.            |
| Anh ấy không chỉ tài giỏi | mà còn rất thân thiện.         |
| Vì trời quá nóng          | toà ánh nắng ấm áp.            |
| Dù không phải ca sĩ       | nên đường trơn trượt.          |
| Những con sóng            | thì sẽ được mọi người yêu quý. |
| Nếu ngoan ngoãn, lễ phép  | là tổ ấm của mỗi người.        |
| Vì ăn nhiều đồ ngọt       | tung bột trắng xóa.            |
| Vì trời mưa to            | nhưng cô ấy hát rất hay.       |

## Bài 5: Sắp xếp các tiếng, từ để tạo thành câu hoàn chỉnh?

|      |      |    |  |    |       |
|------|------|----|--|----|-------|
| Biển | xanh | có |  | át | trắng |
|------|------|----|--|----|-------|

|      |  |     |     |       |
|------|--|-----|-----|-------|
| Uống |  | ước | nhớ | nguồn |
|------|--|-----|-----|-------|

|     |    |    |     |      |  |     |
|-----|----|----|-----|------|--|-----|
| Tết | về | mẹ | gói | bánh |  | ưng |
|-----|----|----|-----|------|--|-----|

|     |     |      |  |    |     |     |     |
|-----|-----|------|--|----|-----|-----|-----|
| Chú | ong | vàng |  | ăm | chỉ | tim | mật |
|-----|-----|------|--|----|-----|-----|-----|

|     |     |  |      |
|-----|-----|--|------|
| Chị | ngã |  | nâng |
|-----|-----|--|------|

|     |    |     |     |  |    |     |
|-----|----|-----|-----|--|----|-----|
| Anh | em | như | thể |  | ân | tay |
|-----|----|-----|-----|--|----|-----|

|     |    |       |       |  |    |    |
|-----|----|-------|-------|--|----|----|
| Đàn | bò | thung | thăng |  | ặm | cò |
|-----|----|-------|-------|--|----|----|

|     |  |     |     |     |    |    |
|-----|--|-----|-----|-----|----|----|
| Đàn |  | iến | tha | mỏi | về | tổ |
|-----|--|-----|-----|-----|----|----|

|     |  |   |      |    |     |
|-----|--|---|------|----|-----|
| Quả |  | a | chín | mở | mắt |
|-----|--|---|------|----|-----|

## Bài 4: Chọn đáp án đúng

a. Chọn vần thích hợp điền vào chỗ chấm

Nhanh tay thì được

Chậm tay thì th.....

ăng

ao

ua

ăng

b. Chọn đáp án đúng.

"Con của áo đỏ  
Cắt cỏ .....ên bờ.

ch

tr

x

s

c. Nơi nào không trồng được sen?

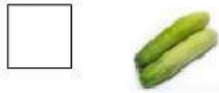
ao

đồi

đầm

hồ

d. Loại quả nào dưới đây có vân uôt?



e. Giải câu đố:

Cây nào thân cao

Lá thưa răng lược

Ai đem nước ngọt

Đựng đầy quả xanh?

cây táo

cây cam

cây dừa

cây na

g. Từ nào sau đây viết sai chính tả?

Chiều hè tung cánh bay

Nghiêng mình theo cơn gió

Bé giữ chặt đầu giây

Buông tay bay đi mất.

(Sưu tầm)

chặt

gió

giữ

giây

h. Những vần nào xuất hiện trong khổ thơ sau?

“ Ở cái đầu hỏi

Trông ngộ ngộ ghê

Như vành tai nhỏ

Hỏi rồi lắng nghe.”

(Phạm Như Hà)

☐ oi, ông, ong, anh, ai ăng,

☐ âu, oi, ông, anh, ai, ôi, ăng

☐ oi, on, anh, âng, ăng, ai, ân

☐ âu, oi, ai, ôi, ang, ôi

i. Đây là con gì?



☐ cá trê

☐ cá chép

☐ cá thu

☐ cá sấu

k. Chọn từ đúng với tranh:



☐ râu tây

☐ giâu tây

☐ dâu tây

☐ dây tây

h. Đọc đoạn văn sau và cho biết có bao nhiêu lỗi sai chính tả?

Chị Tâm rất chăm nà:m: buổi xớm chị vào vườn hái dâu về nấu cơm, buổi chiều chị lại da đầ:m cặ:m cùi lầy bèo về cho nợn ăn. (sưu tầm)

☐ 3

☐ 4

☐ 5

☐ 6

j. Chọn từ phù hợp để điền vào chỗ trống trong đoạn văn sau:

Bầu trời xanh bóng như vừa được ..... rửa

☐ tắm

☐ gột

☐ gội

☐ gội

l. Trong các từ sau, từ nào viết đúng chính tả?

☐ bom tàu

☐ bo tàu

☐ bong tàu

☐ boong tàu

m. Giải câu đố:

Ao tròn vành vạnh

Nước lạnh như tiền

Cô gái như tiên

Trần mình xuống lội.

Là cái gì?

☐

bánh bèo

☐

bánh trôi

☐

bánh gạo

☐

bánh giò

n. Điền chữ còn thiếu vào chỗ chấm.

Đoàn kết là ..... chia rẽ là chết.

o. Điền chữ còn thiếu vào chỗ chấm.

Con rồng ..... tiên.

ô. Điền chữ còn thiếu vào chỗ chấm.

Nước đổ lá .....

ơ. Ngược với ‘già’ gọi là gì?

Trả lời: .....

p. Điền chữ còn thiếu vào chỗ chấm.

Bình ..... như vại.

q. Khổ thơ dưới đây nhắc đến dầu thanh nào?

Dầu nào cũng nổi trên

Riêng em thì chìm dưới

Mọi người đừng chê em

Tuy nhỏ nhưng nặng kí.

(Nguyễn Lâm Thắng)

☐

ầu huyền

☐

dầu ngã

☐

dầu hỏi

☐

dầu nặng

r. Điền chữ còn thiếu vào chỗ chấm.

Quê ..... đất tổ

s. Điền chữ còn thiếu vào chỗ chấm.

Nhường cơm ..... áo

t. Ngược với ‘trắng’ gọi là gì?

Trả lời: .....

u. Ngược với ‘quên’ gọi là gì?

Trả lời: .....